

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY BẮC
TỈNH BẾN TRE**

Số: 20/2019/QĐST – DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Mỏ Cày Bắc, ngày 27 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 43/2019/TLST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2019;
- Căn cứ vào văn bản có nội dung đồng ý với tất cả các thỏa thuận của các đương sự tại biên bản hòa giải thành ngày 18/3/2019 của bị đơn Trần Thị L nộp trực tiếp cho Tòa án ngày 19/3/2019,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án, văn bản của bị đơn Trần Thị L có nội dung đồng ý với tất cả các thỏa thuận của các đương sự tại biên bản hòa giải thành là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành và nhận được văn bản của bị đơn Trần Thị L có nội dung đồng ý với tất cả các thỏa thuận của các đương sự tại biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Thành N, sinh năm 1962;

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre;

- *Bị đơn:* Nguyễn Văn H, sinh năm 1957;

Trần Thị L, sinh năm 1956;

Cùng có nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị L có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho ông Nguyễn Thành N số tiền thức ăn chăn nuôi còn nợ là 557.340.500đ (Năm trăm năm mươi bảy triệu ba trăm bốn mươi nghìn năm trăm đồng).

Thời hạn hoàn trả là khi quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm là 13.146.000 đồng, ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị L tự nguyện chịu nhưng ông bà là người cao tuổi và có đơn yêu cầu miễn án phí nên ông bà được miễn án phí.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Thành N số tiền tạm ứng án phí 15.215.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số 0000450 ngày 20/02/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc (2b);
- Chi cục THA huyện Mỏ Cày Bắc (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu HS, VP (2b).

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC
THẨM PHÁN**

Lê Thị Lăng